

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Hệ thống bảo đảm chất lượng

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG KỸ THUẬT - CÔNG NGHỆ VĨNH PHÚC

Căn cứ Quyết định số 1974/QĐ-BLĐTBXH ngày 29/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc sáp nhập Trường Cao đẳng nghề Vĩnh Phúc vào Trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật Vĩnh Phúc và đổi tên thành Trường Cao đẳng Kỹ thuật - Công nghệ Vĩnh Phúc;

Căn cứ Luật Giáo dục nghề nghiệp số 124/2025/QH15 của Quốc hội được ban hành ngày 10/12/2025;

Căn cứ Thông tư số 28/2017/TT-BLĐTBXH ngày 15/12/2017 của Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội về việc Quy định hệ thống bảo đảm chất lượng trong cơ sở giáo dục nghề nghiệp;

Căn cứ Thông tư số 14/2024/TT-BLĐTBXH ngày 31/12/2024 của Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội về việc ban hành quy định tiêu chí, tiêu chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp;

Thực hiện Kế hoạch cải tiến chất lượng số 203/KH-CDKTCN ngày 18/12/2025 của Ban giám hiệu trường Cao đẳng Kỹ Thuật - Công nghệ Vĩnh Phúc;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Thanh tra, Khảo thí, Kiểm định chất lượng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành và áp dụng Hệ thống bảo đảm chất lượng Trường Cao đẳng Kỹ thuật - Công nghệ Vĩnh Phúc.

Điều 2. Hệ thống bảo đảm chất lượng bao gồm: Chính sách chất lượng; Mục tiêu chất lượng; Sổ tay chất lượng và Hệ thống các quy trình (*bản đính kèm*).

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các đơn vị liên quan có trách nhiệm triển khai thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- BGH;
- Như Điều 3;
- Lưu: VT, TTKTKĐCL.

HIỆU TRƯỞNG

TS. Hà Vũ Tuyền

DANH MỤC HỆ THỐNG BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-CDKTCN ngày /01/2026)

TT	Tên tài liệu	Mã số
1	Chính sách chất lượng	C_SCL
2	Mục tiêu chất lượng	MTCL
3	Sổ tay chất lượng	STCL
4	Quy trình đánh giá chất lượng nội bộ	QT01/TTrKTKĐCL
5	Quy trình cải tiến hệ thống quản lý chất lượng	QT02/TTrKTKĐCL
6	Quy trình thanh tra hoạt động đào tạo	QT04/TTrKTKĐCL
7	Quy trình thanh tra, kiểm tra hoạt động thi - kiểm tra	QT05/TTrKTKĐCL
8	Quy trình tập ý kiến CBQL, nhà giáo về các chính sách liên quan đến dạy và học, chính sách tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng, bổ nhiệm CBQL, nhà giáo.	QT06/TTrKTKĐCL
9	Quy trình khảo sát người học về chất lượng, hiệu quả của các hình thức đào tạo, về chất lượng dịch vụ, giảng dạy và việc thực hiện chính sách liên quan đến người học của trường	QT07/TTrKTKĐCL
10	Quy trình biên soạn, chỉnh sửa, bổ sung ngân hàng câu hỏi/đề thi	QT08/TTrKTKĐCL
11	Quy trình kiểm tra tuyển sinh	QT09/TTrKTKĐCL
12	Quy trình kiểm tra tốt nghiệp	QT10/TTrKTKĐCL
13	Quy trình kiểm tự đánh giá chất lượng	QT11/TTrKTKĐCL
14	Quy trình tuyển dụng viên chức	QT12/HCTC
15	Quy trình đánh giá, phân loại cán bộ quản lý, giáo viên -giảng viên, nhân viên	QT13/HCTC
16	Quy trình đào tạo, bồi dưỡng chuẩn hóa giáo viên và cán bộ quản lý	QT14/HCTC
17	Quy trình quy hoạch và bổ nhiệm cán bộ	QT15/HCTC
18	Quy trình quản lý hồ sơ CBVC	QT16/HCTC
19	Quy trình khen thưởng CBVC	QT17/HCTC
20	Quy trình kỷ luật CBVC	QT18/HCTC
21	Quy trình giải quyết chế độ chính sách cho CBVC	QT19/HCTC
22	Quy trình xây dựng, lựa chọn, chỉnh sửa, bổ sung chương trình đào tạo	QT20/ĐT
23	Quy trình xây dựng Kế hoạch đào tạo, lập và hiệu chỉnh thời khóa biểu; quản lý tiến độ.	QT21/ĐT
24	Quy trình tổ chức học lại, thi lại, học cải thiện	QT22/ĐT

25	Quy trình tổng hợp và xét kết quả học tập của HSSV	QT23/ĐT
26	Quy trình thi, kiểm tra kết thúc môn học, môđun	QT24/ĐT
27	Quy trình xét và công nhận tốt nghiệp	QT25/ĐT
28	Quy trình quản lý và cấp, phát văn bằng, chứng chỉ cho người học	QT26/ĐT
29	Quy trình mở mã ngành nghề đào tạo; Bổ sung quy mô đào tạo	QT27/ĐT
30	Quy trình duyệt giáo án online	QT28/ĐT
31	Quy trình chuyển trường, bảo lưu kết quả học tập, chuyển đổi môn học	QT29/ĐT
32	Quy trình quản lý liên kết đào tạo Cao đẳng, trung cấp	QT30/ĐT
33	Quy trình tổng hợp giờ giảng, xăng xe	QT31/ĐT
34	Quy trình quản lý đề tài khoa học, công nghệ cấp trường	QT32/QLKH&HTQT
35	Quy trình tổ chức hội nghị, hội thảo trong nước, quốc tế	QT33/QLKH&HTQT
36	Quy trình khai thác sử dụng tài liệu thư viện	QT34/QLKH&HTQT
37	Quy trình xây dựng, lựa chọn, chỉnh sửa, bổ sung giáo trình đào tạo	QT35/QLKH&HTQT
38	Quy trình quản lý bảo trì, bảo dưỡng thiết bị, máy móc	QT37/QTTB-ĐS
39	Quy trình quản lý, sửa chữa thiết bị, máy móc	QT38/QTTB-ĐS
40	Quy trình quản lý, cấp phát nguyên, nhiên, vật liệu	QT39/QTTB-ĐS
41	Quy trình quản lý xưởng thực hành, phòng học lý thuyết	QT40/QTTB-ĐS
42	Quy trình khen thưởng cho HSSV	QT41/CTHSSV
43	Quy trình xét cấp học bổng khuyến khích học tập cho HSSV	QT42/CTHSSV
44	Quy trình đánh giá kết quả rèn luyện HSSV	QT43/CTHSSV
45	Quy trình xác nhận HSSV tạm hoãn nghĩa vụ quân sự	QT44/CTHSSV
46	Quy trình xử lý kỷ luật học sinh sinh viên	QT45/CTHSSV
47	Quy trình giải quyết chế độ chính sách cho HSSV	QT46/CTHSSV
48	Quy trình kiểm kê tài sản, công cụ, dụng cụ	QT47/KHTC
49	Quy trình hướng dẫn thanh toán mua sắm, sửa chữa từ 10 triệu đến dưới 50 triệu đồng	QT48/KHTC
50	Quy trình hướng dẫn thanh toán nghiệp vụ mua hàng hóa, dịch vụ - nghiệp vụ bảo trì, sửa chữa tài sản có giá trị từ 50 triệu đến dưới 500 triệu đồng.	QT49/KHTC
51	Quy trình thanh lý, tiêu hủy tài sản, công cụ dụng cụ	QT50/KHTC
52	Quy trình tuyển sinh	QT51/TS&HTDN
53	Quy trình thu thập ý kiến đơn vị sử dụng lao động	QT52/TS&HTDN

54	Quy trình điều tra lần vết đối với HSSV sau tốt nghiệp hàng năm	QT53/TS&HTDN
55	Quy trình tổ chức HSSV thực tập, trải nghiệm tại doanh nghiệp	QT54/TS&HTDN
56	Quy trình tư vấn và giới thiệu việc làm cho HSSV	QT55/TS&HTDN
57	Quy trình xây dựng kế hoạch phân công giảng dạy	QT56/KCM
58	Quy trình hướng dẫn thanh toán công tác phí theo hình thức khoán	QT57/KHTC
59	Quy trình hướng dẫn tiếp nhận tài sản công	QT58/KHTC